

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 87/2017/DS-ST

Ngày: 22-8-2017

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Thanh Hải

2/ Ông Nguyễn Văn Thơm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2017/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Chị Ngô Tường V, sinh năm 1991 (có mặt)

2/ Anh Lại Hoài T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lâm Văn T thuộc văn phòng luật sư Trung H, đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

1/ Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

2/ Ông La Thanh Th, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, cùng các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn Anh Lại Hoài T và Chị Ngô Tường V trình bày: vào ngày 29/01/2016 vợ chồng ông, bà có cho vợ chồng Ông La Thanh Th và Bà Nguyễn Thị Tuyết H vay số tiền là 300.000.000 đồng. Việc vay mượn tiền giữa hai bên có lập hợp đồng vay tài sản, hợp

đồng được công chứng tại Văn Phòng Công Chứng Cờ Đỏ - Ấp Thới Hiệp, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Sau khi ký kết hợp đồng nguyên đơn đã giao cho vợ chồng bị đơn đủ số tiền 300.000.000 đồng và hai bên lập tờ thoả thuận lãi suất mỗi tháng là 5%, đóng vào ngày 29 hàng tháng, để đảm bảo khoản nợ này phía bị đơn có giao cho nguyên đơn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02088 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho Ông La Thanh Th vào ngày 24/12/2015 – đất tọa lạc tại Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ. Tuy nhiên, kể từ khi vay tiền cho đến nay vợ chồng bị đơn không đóng lãi và trả vốn cho nguyên đơn, nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Ông La Thanh Th và Bà Nguyễn Thị Tuyết H phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn 300.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 29/01/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn Ông La Thanh Th, Bà Nguyễn Thị Tuyết H: được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên hoà giải, phiên họp công khai chứng cứ và tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày quan điểm bảo vệ cho nguyên đơn: Giữa nguyên đơn và bị đơn xác lập quan hệ cho vay tài sản có công chứng hợp pháp tại Văn phòng công chứng Cờ Đỏ. Nguyên đơn đã giao cho bị đơn đủ số tiền 300.000.000 đồng và bị đơn cũng đã giao cho nguyên đơn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do mình đứng tên quyền sử dụng do vậy đề nghị Hội đồng xét xử công nhận giao dịch vay tiền giữa các đương sự là đúng sự thật, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đối với lãi suất các bên thoả thuận là 5%/tháng, tuy nhiên, từ khi vay bị đơn không đóng lãi cho nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 474 Bộ luật dân sự 2005, thời gian tính lãi từ ngày 29/01/2016 đến khi xét xử sơ thẩm là 18 tháng 24 ngày. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời về việc “phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ” để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về Tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Các bị đơn Ông La Thanh Th, Bà Nguyễn Thị Tuyết H được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia hoà giải và tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt các bị đơn. Nguyên đơn Anh Lại Hoài T có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án án xét xử vắng mặt anh Thanh.

[3] Xét thấy, vào ngày 29/01/2016 giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập hợp đồng vay tài sản với nhau: cụ thể nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 4 năm, lãi suất được tính theo từng thời điểm theo lãi suất quy định của Ngân hàng nhà nước. Hợp đồng vay tài sản được công chứng tại Văn phòng công chứng Cờ Đỏ, thể hiện rõ ý chí và tự nguyện giữa các bên, bị đơn cũng có thể chấp cho nguyên đơn quyền sử dụng đất do mình đứng tên hợp pháp. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án công nhận việc nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 300.000.000 đồng là đúng sự thật. Nên khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả nợ gốc và lãi suất theo quy định của Nhà

nước từ khi vay đến khi xét xử sơ thẩm là có căn cứ. Việc bị đơn vắng mặt là cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, bởi giao dịch của các bên có Công chứng hợp pháp nên việc vắng mặt của bị đơn không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

[4] Xét giao dịch giữa các bên được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự 2005 đang có hiệu lực pháp luật, nên phát sinh tranh chấp Toà án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 giải quyết. Căn cứ theo tờ thoả thuận lãi suất giữa nguyên đơn và bị đơn về việc tính lãi suất 5%/tháng trên số tiền đã vay, xét thoả thuận này trái với quy định tại Điều 476 Bộ luật dân sự 2005 quy định về lãi suất không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lãi suất theo quy định của pháp luật.

[5] Căn cứ Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010, quy định về mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 9%/ năm, cho đến nay vẫn chưa có văn bản điều chỉnh nào khác, nên Hội đồng xét xử áp dụng mức lãi suất cơ bản là 9%/năm. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả lãi cho nguyên đơn theo thoả thuận nên bị đơn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Thời hạn tính lãi suất từ ngày 29/01/2016 đến ngày 22/8/2017 là 18 tháng 24 ngày.

[6] Lãi suất được tính như sau: số tiền gốc 300.000.000 đồng x (9% x 150%) x 18 tháng 24 ngày = 63.450.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng vốn và lãi 363.450.000 đồng. Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tiền 363.450.000 đồng.

[7] Xét giao dịch thế chấp quyền sử dụng đất của bị đơn cho nguyên đơn là trái quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử tuyên bố vô hiệu đối với giao dịch này, buộc nguyên đơn phải trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02088 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho Ông La Thanh Th vào ngày 24/12/2005.

[8] Đối với quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2017/QĐ-BPKCTT ngày 12/6/2017 về việc “Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ” nguyên đơn yêu cầu tiếp tục duy trì để đảm bảo thi hành án. Xét yêu cầu này phù hợp nên Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời này cho đến khi có quyết định khác của Toà án thay thế.

[9] Trên cơ sở đó luật sư bảo vệ cho nguyên đơn đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 471; Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Anh Lại Hoài T, Chị Ngô Tường V về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn Ông La Thanh Th, Bà Nguyễn Thị Tuyết H.

1.1 Buộc Ông La Thanh Th và Bà Nguyễn Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả cho Anh Lại Hoài T và Chị Ngô Tường V số tiền 363.450.000 đồng.

1.2 Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Tiếp tục duy trì quyết định số 02/2017/QĐ-BPKCTT ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời “phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ” cho đến khi có quyết định khác của Tòa án có thẩm quyền thay thế.

3. Buộc Anh Lại Hoài T, Chị Ngô Tường V phải trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02088 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho Ông La Thanh Th vào ngày 24/12/2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông La Thanh Th, Bà Nguyễn Thị Tuyết H phải nộp số tiền 18.172.500 đồng. Nguyên đơn được nhận lại tạm ứng án phí số tiền 7.500.000 đồng theo biên lai thu số 000302 ngày 29/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

5. Các đương sự quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Đương sự vắng mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc được tổng đạt hay niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND H Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Khoa

